

Bản án số: 56/2023/HSST
Ngày: 25/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hợp

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Danh Thùy

Ông Đỗ Đức Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Hà - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Hải Quý - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến giữa điểm cầu trung tâm là Hội trường xét xử TAND thành phố Cao Bằng và điểm cầu thành phần là Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng vụ án hình sự thụ lý số: 25/2023/HSST ngày 03 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Bé Văn C; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 10/6/1984 tại huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; HKTT và chỗ ở hiện nay: xóm Nà Thín, xã Đ, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 06/12 PT; Con ông: Bé Văn Đ (còn gọi là Bé Mã Đ, Mã Bé Đ đã chết); Con bà: Tô Thị H - sinh năm 1962 (Trú tại: xóm Nà Thín, xã Đ, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng); Vợ: Ma Thị L - sinh năm 1987 (đã ly hôn); Có 02 con, sinh năm 2006 và năm 2008.

Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 03/9/2021 bị Công an tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Vận chuyển lâm sản trái pháp luật.

Tiền án: 01 tiền án: Ngày 16/3/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị tạm giam tại Nhà giam giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 22/8/2022 đến nay. (Có mặt tại điểm cầu thành phần tại nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng.)

Người làm chứng: Lưu Trọng K

HKTT: Thị trấn Thanh Lăng, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; (Vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân sử dụng ma túy nên khoảng 08^h ngày 22/8/2022, Bé Văn C (Sinh ngày 10/6/1984; Trú tại: xóm Nà Thín, xã Đ, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng) điều khiển xe mô tô màu xanh đen nhãn hiệu HONDA LEAD biển kiểm soát 28G1 - 025.57 (C mượn của Lưu Trọng K, sinh năm 1990; Trú tại: thị trấn Thanh Lăng, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc) là thợ xây cùng làm thuê với C tại công trình xây dựng tại Cửa khẩu Sóc Giang (Hà Quảng, Cao Bằng) đi đến Bến xe khách cũ thuộc tổ 02, phường S, thành phố Cao Bằng để tìm mua ma túy. C gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi và hỏi chỗ mua ma túy, người đàn ông trả lời “mày lấy tiền về đây góp tao đi mua cho”. C đưa 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*), khoảng 20 phút người đó quay lại đưa cho C 01 (*một*) gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa Heroine. C mang gói Heroine vừa mua được đi đến bờ kè đầu cầu Hoàng Ngà thuộc tổ 07, phường T, thành phố Cao Bằng để sử dụng thì bị Công an phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 09^h10'; thu giữ: 01 (*một*) gói nhỏ giấy bạc màu vàng, bên trong có chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột có khối lượng 0,14g (*không phải mười bốn gam*) do C tự giác giao nộp; 01 (*một*) điện thoại di động có chữ MOBELL, số IMEI: 812696041203481 điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 (*một*) xe mô tô màu sơn trắng đen nhãn hiệu HONDA LEAD biển kiểm soát 28G1 - 025.57 số máy JF24E-0644365, số khung RLHJF2402BY104101, xe cũ đã qua sử dụng.

Hồi 12^h15' cùng ngày, Công an phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng đã chuyển hồ sơ cùng đối tượng và vật chứng đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 22/8/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 205 đối với vật chứng của vụ án. Tại Bản kết luận giám định số 245/GĐMT ngày 30/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*”.

Hành vi của Bé Văn C đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại bản Cáo trạng số: 30/CT-VKSTP ngày 03/02/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Bé Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015;

Tại phiên tòa, bị cáo Bé Văn C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội

nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và khai khoảng 08^h ngày 22/8/2022, bị cáo đi xe HONDA LEAD biển kiểm soát 28G1 - 025.57 mượn của Lưu Trọng K đến Bến xe khách cũ thành phố Cao Bằng mua với một người đàn ông không quen biết 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*) được 01 (*một*) gói Heroine rồi mang đến khu vực bờ kè đầu cầu Hoàng Nga thuộc tổ 07, phường T, thành phố Cao Bằng để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo nhất trí với trọng lượng ma túy bị thu giữ là 0,14g và Bản kết luận giám định số 245/GĐMT ngày 30/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận mẫu gửi giám định là ma túy, loại Heroine. Bị cáo không khiếu nại, không có ý kiến đối với các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Bế Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; đề nghị xử phạt bị cáo từ 21 (hai mươi một) đến 24 (hai mươi tư) tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy tang vật là ma túy đã thu giữ; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động.

Đối với xe mô tô Honda, biển kiểm soát: 28G1 - 025.57, loại xe hai bánh từ 50 - 175 cm³, số loại: LEAD, xe cũ đã qua sử dụng: Bị cáo khai mượn của một người tên Khôi làm thợ xây cùng công trình nhưng giấy đăng ký xe mang tên Công ty cổ phần thương mại P (địa chỉ: Thôn An Thọ, An Khánh, Hoài Đức, Hà Nội) theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội đã cung cấp thì Đại diện theo pháp luật của công ty là ông Trần Văn Thành, sinh ngày 19/8/1953; đăng ký hộ khẩu tại Thôn An Thọ, An Khánh, Hoài Đức, Hà Nội. Công an thành phố Cao Bằng đã xác minh tại Công an xã An Khánh huyện Hoài Đức thể hiện công ty không có trụ sở, không hoạt động trên địa bàn đăng ký là thôn An Thọ, xã An Khánh. Ông Trần Văn Thành giám đốc công ty đã chết từ ngày 10/11/2017. Ngày 15/12/2022 Công an thành phố Cao Bằng đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng không có ai liên hệ đến nhận lại. Người cho mượn xe là Lưu Trọng K đăng ký hộ khẩu tại Thị trấn Thanh Lãng, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc nhưng hiện không có mặt tại nơi đăng ký hộ khẩu cũng như địa điểm công trình xây dựng như bị cáo khai. Đề nghị phát mại chiếc xe để sung vào công quỹ nhà nước.

Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, khi nói lời sau cùng, bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo Bé Văn C đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ căn cứ kết luận: Hồi 09^h05' ngày 22/8/2022 tại khu vực cầu Hoàng Ngà thuộc tổ 07, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Công an phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng phát hiện, bắt quả tang Bé Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 0,14g (*không thấy mười bốn gam*) Heroine do C vừa mua từ bể xe cũ về để sử dụng cho bản thân.

Bị cáo nhận thức được tác hại của chất ma túy, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện nhưng bị cáo vẫn cố ý mua heroine để sử dụng. Hành vi của bị cáo Bé Văn C đã đủ các yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, tiếp tay cho tệ nạn ma túy và làm phát sinh nhiều tội phạm khác, gây ảnh hưởng sâu đến trật tự xã hội ở địa phương. Do đó, cần xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại thời điểm phạm tội, bị cáo Bé Văn C là người có nhân thân xấu, bị cáo đã bị kết án và vừa chấp hành xong hình phạt tù về tội Trộm cắp tài sản chưa đầy một năm nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội với tính chất mức độ nghiêm trọng hơn. Sau khi trở về địa phương chưa được 01 tháng, ngày 03/9/2021 bị cáo đã bị Công an tỉnh Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, bị cáo Bé Văn C thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 16/3/2021 bị cáo Bế Văn C bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong án phạt tù ngày 23/8/2021, tính đến thời điểm phạm tội này là ngày 22/8/2022 thì chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về khung hình phạt: Bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng 0,14g (*không phải mười bốn gam*) ma túy loại Heroine nên bị truy tố, xét xử theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xét thấy bị cáo có thái độ coi thường pháp luật, liên tục vi phạm pháp luật và phạm tội, không thể hiện sự ăn năn hối cải và quyết tâm cải tạo nên cần phải áp dụng hình phạt tù ở mức cao so với mức khởi điểm của khung hình phạt mới đủ nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm về ma túy ở địa phương.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, thu nhập, mua ma túy để sử dụng nên không nhất thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy, Bế Văn C khai nhận được mua với một người đàn ông không quen biết tại khu vực Bến xe khách cũ thuộc tổ 02, phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng vào ngày 22/8/2022 nhưng việc trao đổi mua bán không có ai chứng kiến nên không đủ căn cứ để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng, tạm giữ: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Ma túy là chất nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy vật chứng là heroine thu được trong vụ án.

Đối với 01 (một) điện thoại di động màu cam mặt trước có chữ Mobell (điện thoại bàn phím số, đã qua sử dụng) thu giữ của bị cáo là tài sản cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội được trả lại cho bị cáo Bế Văn C.

Đối với xe mô tô màu trắng đen nhãn hiệu HONDA LEAD mang biển kiểm soát 28G1 - 025.57 số máy JF24E-0644365, số khung RLHJF2402BY104101: Quá trình điều tra bị cáo khai mượn của Lưu Trọng K trú tại thị trấn Thanh Lãng, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc làm thợ xây ở Hà Quảng, Cao Bằng cùng với bị cáo nhưng theo biên bản của cơ quan điều tra xác minh tại nơi cư trú thì hiện nay Lưu Trọng K không có mặt tại địa phương, không đăng ký tạm trú tại xã Sóc Hà, Hà Quảng là nơi có công trình xây dựng, nơi bị cáo được mượn xe máy với K.

Theo giấy chứng nhận đăng ký xe, chủ sở hữu là Công ty Cổ phần thương mại P có địa chỉ tại An Khánh, Hoài Đức, Hà Nội. Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội đã cung cấp thể hiện

ngày đăng ký lần đầu của doanh nghiệp là 17/10/2006, đã thay đổi đăng ký doanh nghiệp 19 lần, lần cuối cùng ngày 02/11/2015. Đại diện theo pháp luật của công ty là ông Trần Văn T, sinh ngày 19/8/1953; đăng ký hộ khẩu tại Thôn An Thọ, An Khánh, Hoài Đức, Hà Nội.

Tại các biên bản ngày 16/12/2022 và ngày 18/3/2023 của Công an thành phố Cao Bằng xác minh tại Công an xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội thì Công ty này không có trụ sở, không hoạt động trên địa bàn đăng ký là thôn An Thọ, xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Quá trình điều tra ngày 15/12/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe mô tô, tuy nhiên đến nay chưa có ai đến làm thủ tục nhận lại.

Căn cứ vào giấy đăng ký phương tiện thì Công ty P là chủ sở hữu, thời điểm bị thu giữ trong vụ án thì người đang chiếm hữu chiếc xe là Lưu Trọng K không có giấy tờ chứng minh quyền sở hữu hợp pháp hay người được chủ sở hữu ủy quyền, chuyển quyền sở hữu; không ý kiến với cơ quan điều tra về quyền lợi của mình đối với chiếc xe nên chỉ có căn cứ xác định tư cách tham gia tố tụng của Lưu Trọng K là người làm chứng trong vụ án.

Đối với công ty, từ thời điểm thay đổi đăng ký doanh nghiệp lần cuối cùng đến nay cũng không có thông báo chuyển đến địa điểm đặt trụ sở mới. Ông Trần Văn T giám đốc công ty đã chết từ ngày 10/11/ 2017. Ngoài ra không có thông tin gì khác thể hiện công ty còn hoạt động hay không, hiện nay ai là đại diện theo pháp luật nên Tòa án không có căn cứ để xác định tư cách tham gia tố tụng của Công ty Cổ phần thương mại P là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án này.

Như vậy, đến thời điểm xét xử sơ thẩm vụ án vẫn không xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe theo thông báo của cơ quan điều tra. Trường hợp này được coi là chủ sở hữu đã từ bỏ quyền sở hữu đối với chiếc xe máy và tài sản này là vật vô chủ.

Theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật dân sự năm 2015 thì sau 01 năm kể từ ngày thông báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu tài sản là động sản thì người đã phát hiện, người đang quản lý tài sản vô chủ là động sản có quyền sở hữu tài sản đó. Điều luật cũng quy định là người phát hiện tài sản không xác định được ai là chủ sở hữu phải thông báo hoặc giao nộp cho UBND cấp xã hoặc công an cấp xã nơi gần nhất để thông báo công khai cho chủ sở hữu biết mà nhận lại.

Tuy nhiên, không có căn cứ xác định người quản lý tài sản khi bị thu giữ là bị cáo có mượn của K hay không và nếu mượn Lưu Trọng K thì K không có được tài sản do đâu, có hợp pháp hay không, K cũng không liên hệ với cơ quan điều tra để giải quyết quyền lợi của mình, cũng không có ai khai nhận là chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe này nên việc thông báo cho UBND xã hay công an xã là không cần thiết. Căn cứ vào các quy định của pháp luật tố tụng để tuyên sau 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và được niêm yết công khai tại trụ sở mà không có ai khai nhận là chủ sở hữu hợp pháp của tài sản thì Chi cục

Thi hành án dân sự và các cơ quan chức năng được phát mại chiếc xe để sung vào công quỹ nhà nước là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Bé Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Các ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố: Bị cáo Bé Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2. Xử phạt: Bị cáo Bé Văn C 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bị bắt giam 22/8/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015, xử:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi tang vật cân Bé Văn C, sinh năm 1984; HKTT: Nà Thịn, Đức Hồng, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong cùng con dấu của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng kèm Kết luận giám định ma túy số 245/GĐMT ngày 30/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

Trả lại cho bị cáo Bé Văn C: 01 (một) điện thoại di động màu cam mặt trước có chữ Mobell (điện thoại bàn phím số), có số IMEI theo Quyết định chuyển vật chứng: 812696041203481, điện thoại cũ đã qua sử dụng. Do điện thoại không khởi động được nên không kiểm tra được số IMEI.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và được niêm yết công khai tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, sau 01 năm nếu không có ai khai nhận là chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô bị thu giữ trong vụ án thì Chi cục Thi hành án dân sự và các cơ quan chức năng liên quan tiến hành thủ tục phát mại để sung vào công quỹ nhà nước đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 28G1 - 025.57, loại xe hai bánh từ 50 - 175 cm³, số loại: LEAD; màu sơn: Trắng đen; Dung tích xi lanh: 1, số máy: JF24E - 0644365, số khung RLHJF2402BY104101, mang tên chủ xe Công ty cổ phần thương mại P, xe có 01 chìa khóa kèm theo, xe cũ đã qua sử dụng. Qua kiểm tra thực tế xe không có gương chiếu hậu, ống xả xe bị hoen rỉ, vỏ xe bị trầy xước, xe có số khung, số máy trùng khớp với phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ Công an thành phố Cao Bằng cung cấp.

Xác nhận vật chứng của vụ án đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 59 ngày 15/02/2023.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Bế Văn C chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm đề sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện KSND tỉnh Cao Bằng;
- Viện KSND TP Cao Bằng.
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Hợp